

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 208

Năm xưa, tôi đến thăm Trường Đại học Sư phạm Bắc Kinh, tôi xem thấy một câu đối tám chữ rất là hoan hỷ, đây là tập thể giáo thọ của đại học Bắc Kinh cùng đồng nêu ra. Phó hiệu trưởng của trường dẫn tôi đi tham quan trường học của họ. Tôi nói với Phó hiệu trưởng cùng với các giáo thọ, tám chữ này chính là trong Phật pháp Đại Thừa - “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”.

Bạn muốn hỏi “Kinh Hoa Nghiêm” nói gì? Chính là tám chữ này, nội dung bên trong “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” chính là ngày nay chúng ta đọc Kinh văn này, bốn câu đến: “*Quán pháp như hóa, tam muội thường tịch*”. Mười sáu chữ này là “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”, cho nên mười sáu chữ này nếu nói tỉ mỉ thì chính là một bộ “Kinh Hoa Nghiêm”. Chúng ta ở chỗ này mỗi ngày giảng một tiếng rưỡi đồng hồ, phải giảng đến mấy chục năm, chẳng qua là giảng bốn câu này mà thôi. Cho nên chúng ta đem bốn câu này làm thành tổng đề mục giảng Kinh nói pháp ở mỗi nơi trên toàn thế giới.

Người chân thật giác ngộ rồi (người giác ngộ ở trong Phật pháp gọi họ là Phật, là Bồ Tát, không giác ngộ là phàm phu), thì khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều sẽ làm tấm gương của xã hội đại chúng. “*Quy*” là qui củ, phép tắc; “*phạm*” là mô phạm, tấm gương tốt. Người chân thật giác ngộ thì nhất định có cách làm này. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói rất đầy đủ, mỗi mỗi người không đồng thân phận, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, không luận ở đời sống tư riêng, đang làm việc hoặc đang giao tế thù đáp, mỗi niệm đều là đang làm tấm gương tốt của xã hội đại chúng, từng li từng tí đều là điển phạm của xã hội đại chúng. Họ không chỉ nói cho chúng ta nghe, mà họ làm ra tấm gương để cho chúng ta xem. Nhất là đến Kinh văn phía sau, Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham học, làm thành một tổng kết mô phạm, dùng 53 vị Bồ Tát đại biểu xã hội các ngành các nghề khác nhau. Thân phận của họ không như nhau, địa vị trong xã hội không như nhau, công việc không như nhau, họ dùng tâm gì? Họ làm ra là những việc gì? Chúng ta ở chỗ này tổng kết một câu, không có một người nào mà không vì xã hội, vì chúng sanh, nhất định không tìm ra một người vì chính mình, vì gia đình của chính mình, vì cái đoàn thể nhỏ của chính mình. Mỗi mỗi đều là vì chúng

sanh, vì xã hội, đích thực làm ra là “học vi nhân sư” (sư là sư biểu, biểu pháp), “hành vi thể phạm” (hành động việc làm đều là điển phạm xã hội).

Phật pháp, đặc biệt là Phật pháp Đại thừa, Phật pháp Đại thừa chính là đời sống phước đức trí tuệ đầy đủ viên mãn. Chúng ta thường hay nói, muốn học thành Phật, muốn học được làm Phật, đời sống phước huệ đầy đủ viên mãn, người đó chính là Phật. Phạm phu cùng Phật không ở trên hình thức, ở trên hình thức mà nói thì sai. Trên “Kinh Hoa Nghiêm” thị hiện ra có nghèo giàu sang hèn không như nhau, có nam nữ già trẻ không đồng nhau, đây là hiện tượng của xã hội chúng ta, thế nhưng thầy đều là chư Phật Như Lai. Chúng ta phải ở ngay chỗ này mà nghĩ. Phạm phu cùng Phật, thực tế mà nói chính là khác biệt ở mê và ngộ. Một niệm giác ngộ thì phạm phu liền làm Phật, một niệm mê hoặc thì Phật liền biến thành phạm phu.

Các vị nghe qua hai câu nói này rồi có lẽ sẽ sanh ra nghi vấn, chúng ta đã phí ngàn vạn lần khổ hạnh tu hành thành được Phật, sau khi thành Phật, đến lúc nào lại có thể biến thành phạm phu? Nghi vấn này không phải người hiện tại có, mà khi Thích Ca Mâu Ni Phật tại thế đã có. Ở trên hội Lăng Nghiêm, tôn giả Phú Lô Na đã nêu ra vấn đề này rồi. Ngài thỉnh giáo với Thích Ca Mâu Ni Phật, chúng sanh do mê mất đi tự tánh mới luân hồi sáu cõi, chúng ta phí hết thời gian của ba đại A Tăng Kỳ kiếp tu hành chứng quả thành được Phật, sau khi thành Phật, lúc nào lại có thể mê hoặc, lại có thể biến thành chúng sanh? Thích Ca Mâu Ni Phật ở trong Kinh điển có khai thị rất tỉ mỉ, việc này ở quyển thứ tư của “Kinh Lăng Nghiêm”. “Kinh Lăng Nghiêm” tổng cộng có mười quyển, nếu các vị hy vọng tường tận vấn đề này thì nên đọc “Lăng Nghiêm”.

Phật ở trên “Lăng Nghiêm” nói với chúng ta, sau khi giác ngộ sẽ không còn mê hoặc nữa. Lời nói này là lời thành thật. Chưa có giác ngộ, chúng ta ở trên đạo Bồ Đề có tiến có thoái, tiến là ngộ, thoái chính là lại mê hoặc, lại thoái chuyển. Tình hình của chúng ta là tiến tiến thoái thoái. Cần phải đến sau khi phá một phẩm vô minh mới chân thật không thoái chuyển, vào lúc đó chỉ có tiến, không có thoái, thế nhưng mỗi một người tốc độ tiến không như nhau. Có người rất dụng công, dũng mãnh tinh tấn, họ tiến bộ được nhanh; có người tương đối lười biếng, tiến bộ tương đối chậm, quyết định không thoái chuyển. Cho nên, nhà Phật nói “tam bất thoái”.

Tam Bất Thoái

Cái thứ nhất không thoái chuyển là kiến đạo vị. Đây là thật, quyết định không phải là giả. Hay nói cách khác, bạn chân thật đem ngã chấp phá hết, chân thật giác ngộ, chân thật tường tận, Phật giảng “vô ngã”, lời nói này là thật, không giả chút nào. Không còn chấp trước cái thân này là ta, ý niệm tự tư tự lợi hoàn toàn đoạn hết, bạn liền chứng “vị bất thoái”, Tu Đà Hoàn của Tiểu thừa, Bồ Tát Đại thừa Sơ Tín Vị, chắc chắn bạn sẽ không còn thoái chuyển đến vị phàm phu, bạn đã là thánh nhân, thế nhưng bạn vẫn ở sáu cõi, bạn vẫn không siêu việt sáu cõi luân hồi, là thánh nhân trong sáu cõi. Phật nói rồi, họ chắc chắn không đọa vào trong ba đường ác, tuy là ở trong sáu cõi nhưng chắc chắn không đọa vào trong ác đạo. Do đây có thể biết, đọa ba đường ác là mê hoặc điên đảo mới đọa lạc. Kiến đạo vị tuy là công phu nhỏ, thế nhưng họ cứu cánh sẽ không tạo tội nghiệp. Phạm hễ tạo tội nghiệp, các vị nghĩ thử nghĩ xem, đều là thuộc về tự tư tự lợi. Họ không có tự tư tự lợi, cho nên họ chắc chắn không tạo tham sân si, quyết định không đọa vào ba đường ác. Đây là việc đầu tiên không thoái, “vị bất thoái”.

Cái bất thoái thứ hai gọi là “hành bất thoái”. Đây là nói ngộ nhập vào cảnh giới Đại thừa, tuyệt đối sẽ không thoái chuyển làm người Tiểu thừa, đây là Bồ Tát Đại thừa. Tiểu thừa là nghiêng nặng ở tự tu, tâm từ bi ít, tâm lợi ích chúng sanh không mạnh, vì sao vậy? Chúng sanh không dễ độ, bạn dùng thiện ý giúp cho họ, họ ác ý đối với bạn, cho nên rất nhiều Bồ Tát Tiểu thừa thoái tâm, vẫn là chính mình tu hành, đừng quản việc của họ, hảo tâm giúp người người ác ý đáp lại. Chúng ta xem thấy trong xã hội, loại hiện tượng này là quá nhiều rồi. Bồ Tát Đại Thừa hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng sanh ác ý đến thế nào với họ, họ tuyệt đối không thoái chuyển. Đây là giai đoạn thứ hai gọi là “hành bất thoái”.

Cái bất thoái thứ ba là niệm bất thoái. Vô minh phá một phẩm rồi, tuyệt đối sẽ không thoái đến mười pháp giới, mức thấp nhất của họ là Pháp Giới Nhất Chân, trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói “Thế giới Hoa Tạng”, trong Kinh vãng sanh nói “Thế giới Cực Lạc”. Sanh đến Thế giới Cực Lạc tuyệt đối sẽ không thoái đến mười pháp giới. Trong tam bất thoái, rất khó được, rất đáng quý là “niệm bất thoái”, cho nên chúng ta muốn hiểu được, nếu tu học pháp môn thông thường, đạt đến cảnh giới này quá khó, quá khó. Tại vì sao vậy? Đoạn kiến tư phiền não, đoạn trần sa phiền não, còn phải phá một phẩm vô minh, việc này rất không dễ dàng.

Niệm Phật vãng sanh, đại đức xưa đều nói pháp môn này gọi là “đạo dễ hành”. Thực tế mà nói cũng không dễ dàng, nhưng so với các pháp môn khác thì

pháp môn này dễ dàng, vì sao vậy? Các pháp môn khác phải đoạn phiền não, pháp môn này không cần phải đoạn phiền não. Tuy không đoạn nhưng bạn phải phục được phiền não, phải có thể khắc phục được phiền não, phiền não tuy có nhưng không khởi được tác dụng, bạn mới có thể đời nghiệp vãng sanh. Phiền não có, phiền não thường hay khởi tác dụng, thì bạn không thể vãng sanh rồi. Đồng tu chúng ta nhất định phải ghi nhớ, phiền não tập khí hiện tại phải buông xả, không nên cho rằng hiện tại không cần phải lo, đến lâm chung ta hãy buông xả. Bạn có nắm chắc lâm chung buông xả được hay không? Nếu như khi lâm chung biến thành chứng ngờ dại thì làm sao? Vậy thì xong rồi. Tại vì sao có thể biến thành chứng ngờ ngệch? Không thể buông xả biến thành. Bạn quả nhiên tất cả buông xả, khi lâm chung quyết định sẽ không có chứng ngờ ngệch. Ở trong Kinh Đại thừa Phật nói với chúng ta rất nhiều: *“Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”*. Chúng ta một người ở thế gian này nhiều thứ bệnh khổ đều là từ tâm tưởng sanh. Tâm tưởng cái gì? Tưởng cái bất thiện. Tâm địa hoàn toàn thuần thiện thì làm sao có thể bị bệnh? Tại vì sao người thuần thiện không sanh bệnh? Người thuần thiện không có “ta” thì ai bị bệnh? Có “ta” thì ta mới bị bệnh, không có ta thì ai bị bệnh? Bệnh đến không có chỗ bám, tìm không được chỗ bám vào. Có “ta” mới có bệnh, không có ta thì không có bệnh. Không chỉ không có bệnh, bạn lại nghĩ xem, cũng không có chết. Có “ta” mới có chết. Ai chết? Ta chết. Ta không có rồi, vậy thì ai chết? Không có chết. *“Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”*, cho nên chúng ta nhất định phải đem tự tư tự lợi, đem cái ta buông xả, bỏ đi, đó chính là Phật Bồ Tát rồi. Phật Bồ Tát cùng phàm phu khác nhau chính ở điểm này.

Nếu chúng ta chân thật học Phật Bồ Tát thì phải đem cái ta, đem cái tư lợi bỏ hết. Bồ Tát hạnh là gì? Tất cả là vì người khác, vì xã hội, vì chúng sanh. Họ cũng sinh hoạt biểu diễn, giống xướng kịch vậy, biểu diễn cho người khác xem, biểu diễn dạy người khác giác ngộ, đây gọi là Bồ Tát. Tiết mục của Bồ Tát biểu diễn thì quá nhiều, phương thức cũng không như nhau. “Kinh Hoa Nghiêm” sau cùng dùng Kinh văn 40 quyển, 53 vị Phật Bồ Tát biểu diễn ra cho chúng ta xem, Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham học, có chánh diện, có phản diện. Không luận là chánh diện hay là phản diện, không việc gì khác ngoài làm cho chúng sanh giác ngộ.

Chúng ta phải biết học. Biết học thì không ai không đạt được lợi ích. Cho nên, chân thật khế nhập cảnh giới Hoa Nghiêm. Cảnh giới Hoa Nghiêm ở đâu vậy? Đời sống hiện thực của chúng ta. Chúng ta xem thấy người tốt, đây là thiện tri thức, chúng ta phải học tập với họ, học mặt tốt của họ. Họ có mặt không tốt đó,

mặt bất thiện đó, làm cái mặt ác đó cũng là thiện tri thức của chúng ta, nhắc nhở chúng ta hành vi ác, việc làm ác đó, ta phản tỉnh lại xem ta có hay không? Nếu ta có thì phải mau sửa đổi. Bởi vì người rất không dễ gì phát hiện lỗi lầm của chính mình, rất dễ dàng xem thấy lỗi lầm của người khác. Xem thấy lỗi lầm của người khác, không nên đem lỗi lầm đó để vào trong tâm, mà hồi quang phản chiếu, xem xem chính mình có lỗi lầm giống như vậy hay không? Nếu như có thì lập tức liền sửa, cho nên người đó cũng là thiện tri thức của chúng ta. Đây chính gọi là Phật nhãn, xem thấy tất cả chúng sanh đều là Phật. Phật ở nơi đó biểu diễn để chúng ta giác ngộ, giúp chúng ta thay đổi tự làm mới, cho nên đều là thiện tri thức, đều phải nên cung kính cúng dường. Họ biểu diễn thiện pháp thì chúng ta tán thán, biểu diễn bất thiện thì không tán thán. Đây là Bồ Tát Phổ Hiền dạy chúng ta. Họ biểu diễn không phải thiện thì không tán thán, thế nhưng nhất định cung kính cúng dường, nhất định phải chăm chỉ nỗ lực học tập. Đối với bất thiện, sau khi xem thấy rồi quay đầu lại phản tỉnh chính mình, nếu như có lỗi lầm giống y như họ thì phải mau sửa, “có thì sửa đổi, không thì khích lệ”, nghĩ lại ta không có cái lỗi lầm này, khích lệ chính mình từ nay về sau không nên phạm lỗi lầm giống như họ. Cho nên thiện pháp, ác pháp, người thiện, người ác thấy đều là thiện tri thức của chúng ta, thấy đều là chư Phật Bồ Tát đang thị hiện ở trước mặt chúng ta dạy bảo chúng ta. Cho nên sau khi vào cảnh giới Hoa Nghiêm, người tu hành chỉ có chính mình là phạm phu, ngoài chính mình ra, toàn là chư Phật Như Lai hóa hiện, chính mình có lý nào mà không thành đạo vô thượng chứ?

Thiện Tài Đồng Tử ngay đời chứng đắc quả báo cứu cánh viên mãn, Ngài học thế nào vậy? Chính là học như vậy mà thành. Cảnh giới Hoa Nghiêm ở nơi nào vậy? Cảnh giới Hoa Nghiêm chính là hoàn cảnh đời sống hiện thực của chúng ta.

Pháp Giới Nhất Chân và mười pháp giới là một, không phải hai. Giác ngộ rồi, pháp giới của chúng ta liền biến thành Pháp Giới Nhất Chân, liền biến thành Hoa Tạng. Mê rồi, chúng ta vốn có Pháp Giới Nhất Chân liền biến thành mười pháp giới. Cho nên nói: “*Y báo tùy theo chánh báo chuyển*” (chánh báo là ý niệm), đây chính là nói rõ “*tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”. Một niệm chánh giác, chân thật giác ngộ rồi liền vào pháp giới Phật. Vào pháp giới Phật, ngôn ngữ của Phật làm gì có lý nào nghe không hiểu? Trong kệ khai Kinh nói: “*Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa*”. Phật thị hiện ra tướng, chúng ta xem thấy rồi, thì làm gì có lý nào không giác ngộ?

Các vị nhất định phải ghi nhớ, chúng ta ngày nay không vào được cảnh giới là do **tự tư tự lợi**, hồng chính ngay chỗ này. Vô lượng kiếp đến nay, chúng ta tu hành không phải một đời này mới khai ngộ. Mỗi vị đồng tu có thể ngồi ở nơi đây hai giờ đồng hồ là thiện căn sâu dày. Cái thiện căn này là thiện căn của vô lượng kiếp vun trồng. Đã có thời gian tu tích thiện căn dài đến như vậy, tại vì sao bạn không thể thành tựu? Chính là hồng ở ý niệm tự tư tự lợi chưa buông xả, cho nên tu hành vô lượng kiếp chúng ta đều không thể chứng quả. Không chỉ không thể chứng quả, mà ngay cả khai ngộ cũng không cách nào.

Ngay trong một đời này thiện căn phước đức nhân duyên chín muồi, lại gặp được rồi. Cho nên có một số đồng tu nói với tôi, sau khi tiếp xúc Phật pháp, nghe Kinh, đọc Kinh, niệm Phật, thường hay chính mình bất tri bất giác cảm thấy rất bi thương, đều có thể rơi nước mắt, không biết được là do nguyên nhân gì. Nguyên nhân chính là cái này, ngay trong kiếp lâu xa đã tu qua pháp môn này, chỉ là kém khuyết ở một niệm nên không có chứng đắc. Hiện tại sau khi gặp được rồi, cảm động, thương tâm, là do nguyên nhân như vậy. Do đây có thể biết, chính mình đích thực có thiện căn, ngay trong một đời không nên để lỡ qua.

Ngay trong một đời này, nếu muốn thành tựu thì không thể không buông xả. Trên “Kinh Kim Cang” nói được rất hay: “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, cho nên không nên cho là thật, bao gồm cái thân này của chính mình; “*Tất cả hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh*”. Chỉ có một sự việc là thật, đó là giúp đỡ người khác, lợi ích người khác, sự việc này quyết định là chân thật. Lợi ích chính mình quyết định là sai lầm. Đạo lý này rất khó hiểu.

Ở trên Kinh Phật thường hay dạy bảo chúng ta: “*Mười phương ba đời Phật cùng đồng một pháp thân*”. Câu nói này nói được rất rõ ràng, rất tường tận, người chân thật có thể thể hội được không nhiều. “*Mười phương ba đời*” chính là ngày nay chúng ta gọi là tận hư không, khắp pháp giới. Phật quá khứ đã thành Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu cho chúng ta “*Vạn Phật Danh Kinh*”, “*Thiên Phật Danh Kinh*”. Ở Trung Quốc, rất nhiều đạo tràng tự viện vào nông lịch đều ưa thích lạy Vạn Phật, lạy Thiên Phật, ở trong đó nói cho chúng ta nghe Phật quá khứ, Phật hiện tại, Phật tương lai. Phật quá khứ, Phật hiện tại dễ dàng hiểu được, Phật vị lai là ai? Tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai. Chúng ta phải cố gắng nghĩ tương, tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai. Tất cả chúng sanh bao gồm cả ta, không hề nói ngoài ta ra, mà bao gồm ta ở trong.

Ba đời tất cả Phật cùng đồng một pháp thân. “Pháp thân” là gì? Tổ sư đại đức xưa nói được rất hay, pháp thân là “chân ngã”. Trong Thiền tông có tham cứu câu: “*Mặt mũi trước khi cha mẹ chưa sanh ra*”. Mặt mũi trước khi cha mẹ chưa sanh ra chính là pháp thân. Pháp thân không có sanh diệt, pháp thân vô tướng, có thể hiện tất cả tướng. Hiện tại chúng ta nêu ra một thí dụ để nói, chúng ta đem pháp thân thí dụ thành một cái thân thể chúng ta, bởi vì chúng ta ngã chấp rất nặng, tất cả vì ta, pháp thân là thân thể hiện tại chúng ta, cái thân thể hiện tại này của chúng ta là gì? Là một cái tế bào của cái pháp thân này, thân thể hiện tại là một cái tế bào trong thân thể chúng ta. Tác dụng của tế bào là gì? Phát huy công năng nơi bốn vị của nó, cúng dường cả thầy thân thể, cái thân thể này liền khỏe mạnh. Nếu như cái tế bào này tự tư tự lợi, chỉ có hấp thu dinh dưỡng cho chính nó thôi, tuyệt đối không cho các tế bào khác, cái tế bào này liền biến thành khối u, có đúng hay không? Cái thí dụ này cũng dễ hiểu. Cho nên, chúng ta ngày nay không vì tự tư tự lợi, thì không phải khối u. Chúng ta vì xã hội, vì tất cả chúng sanh, vì toàn thể chúng ta. Vì chúng sanh mới là chân thật vì ta. Không vì chúng sanh, chỉ vì ta thì liền thành bệnh độc. Sự việc chính là như vậy. Các vị có thể đem cái thí dụ này nghĩ thông, hiểu được rồi, ý nghĩa đại khái cũng có thể hiểu được ra một chút, nhất định phải mỗi niệm vì chúng sanh, hạnh hạnh vì chúng sanh.

Chúng sanh đương nhiên không tốt, có lúc thì tạo tác tội nghiệp, chúng ta phải có thể lượng thứ cho họ. Tại vì sao họ tạo nghiệp? Vì họ mê, khi ta chưa giác ngộ vẫn không phải mê như vậy, vẫn không phải là tạo tội nghiệp giống như vậy hay sao? Ngày nay ta rất may mắn ta giác ngộ rồi, họ vẫn chưa giác ngộ. Giác ngộ rồi không có tham sân si, khi mê thì có tham sân si.

Như hiện tại có không ít đồng tu muốn phát tâm làm một ít việc tốt, làm một ít việc từ thiện cứu tế, nhất là cứu tế một số tai nạn, rất sợ là số tiền này của ta bỏ ra bị người ở giữa lấy đi, bị họ tham ô ăn hết rồi. Khi vừa nghĩ đến thì thôi vậy, hay là không làm. Quan niệm của chúng ta sai lầm. Chúng ta không làm, những người khổ nạn này vĩnh viễn không thể được cứu giúp. Chúng ta thành tâm thành ý đi làm, nếu trong đó có một số người tham ô một ít, đó là lỗi lầm của họ, thế nhưng bao nhiêu người khổ nạn này cũng có thể được một ít. Nếu như bạn muốn phát cái tâm to lớn, ta phổ độ chúng sanh, người tham ô ta cũng tặng cho họ một phần, cái tâm này của bạn liền rộng lớn. Chúng ta phổ biến bố thí, vậy có cái gì là không tốt? Tu phước đức của chính mình, tu tâm từ bi của chính mình, quyết không bởi vì có chướng ngại chúng ta liền không làm, đây là hoàn toàn sai lầm.

Sai ở chỗ nào? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nghiêm trọng, đem cái cơ hội bố thí cúng dường bỏ mất đi, đây gọi là thật đáng tiếc. Có những cơ hội rất khó gặp được. Gặp được cái duyên phận này, ngày nay chúng ta gọi là nắm lấy cơ hội. Người chân thật có trí tuệ nắm lấy cơ duyên, quyết không xem thường bỏ qua, tích công bồi đức liền ở ngay những chỗ này.

Bố thí, hiện tại trong “Phẩm Hạnh Nguyệt”, Bồ Tát Phổ Hiền cũng dạy chúng ta, tốt nhất là chính tay mình bố thí. Khi chúng ta gặp được là có thể. Nếu như chúng ta nghe được, chỗ đó cách chúng ta ở rất xa, chúng ta chính mình không có cách nào đến được nơi đó, chỉ có thể ủy thác cho người khác, chúng ta dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng bố thí thì công đức là viên mãn.

Ở Singapore có một vị pháp sư hiểu được, Pháp sư Đàm Thiên. Tôi cũng rất lâu rồi không gặp mặt ông. Ngày trước, ông ở Miếu Thần Hoàng bày một nơi mua bán nhỏ, bán nhang đèn, bán giấy tiền. Đời sống của ông trải qua rất thanh khổ. Ông uống nước máy. Tôi đến thăm ông, ông xem tôi như khách, mua một bình nước khoáng để cúng dường tôi. Đây là ông chiêu đãi khách đến. Con người này rất cừ khôi, ở Singapore cũng là nhân vật truyền kỳ. Ông như vậy mà tích lũy nhiều năm, gom được một số tiền, ở các nơi trên thế giới giúp người xây đạo tràng. Số mục của ông quyên hiến đều rất lớn. Sau khi quyên đi rồi quyết định không có hối hận, cũng quyết định không để ở trong tâm, công đức này của ông thì rất lớn. Sau khi quyên đi rồi chỉ nói với người một câu: “*Nhân quả bạn chính mình gánh lấy*”. Ông giao phó rất rõ ràng: “*Tôi quyên cho anh, đây là nhân quả của tôi; tiền này quyên cho anh, anh mang đi dùng thì nhân quả anh chính mình gánh*”. Chỉ một câu nói, trong lòng trong sạch, thanh tịnh, không nhiễm một trần, vậy thì chính xác. Đây là chân thật thông đạt Phật pháp.

Năm xưa tôi ở Hoa Kỳ, Cựu Kim Sơn có một Liên Xã Đại Giác, tôi cũng thường hay ở nơi đó giảng Kinh. Khi Liên Xã Đại Giác thành lập, mua một tòa lầu, vào lúc đó dường như là 70 vạn Mỹ kim, Pháp sư Đàm Thiên quyên hiến 40 vạn. Nghe nói Phước Châu có một ngôi chùa Tây Thiên, ông ở chùa Tây Thiên đại khái đã quyên mấy trăm vạn mỹ kim. Bạn xem, vị pháp sư này tâm địa thật thanh tịnh, chân thành thanh tịnh, bình đẳng, từ bi. Ông quyên hiến ra chỉ nói với người một câu: “*Nhân quả chính mình gánh*”, cho nên cả đời ông làm công đức chân thật. Con người này cũng là Phật Bồ Tát thị hiện, làm ra cho chúng ta một tấm gương, quý phạm cụ túc. Chúng ta ngày nay muốn tu bố thí, nhất định phải học lão pháp sư Ngài. Sau khi bố thí ra, vẫn còn thường hay nghĩ đến, tiền này

của ta có phải đã bị người lừa đi hay không? Người ta làm thế nào dùng hết? Bạn không bỏ thí tâm còn thanh tịnh, càng bỏ thí ngày ngày sanh phiền não, cho nên chỉ được một chút phước, cái phước báo đó vẫn là rất có hạn, hơn nữa tương lai hưởng phước rất khổ cực. Đạo lý của nghiệp nhân quả báo phải hiểu. Chúng ta bỏ thí, bỏ thí được rất thoải mái, rất hoan hỷ, rất thanh tịnh, thì tương lai nhận phước, cái phước báo này thanh tịnh. Bạn xem, trong xã hội hiện tại này có rất nhiều nhà người phú quý phát tài to, họ tuyệt nhiên không bận tâm, họ rất dễ dàng có được. Đây là nguyên nhân gì? Ngay trong đời quá khứ tu tài bỏ thí rất thoải mái, rất hoan hỷ, cho nên phước báo mà họ có được là rất tự nhiên. Có một số người cũng phát tài nhưng rất là khổ cực, rất không dễ gì kiếm ra được, đó là gì vậy? Vào ngày trước bỏ thí được rất không thoải mái, sau khi bỏ thí lại hối hận, cho nên hiện tại kiếm tiền rất khổ cực, rất khó. Việc này chính là như vậy. Nhân như thế nào thì được quả báo như thế đó, nhân duyên quả báo không hề sót lọt. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này. Cho nên, sau khi bỏ thí, giống như Pháp sư Đàm Thiên nói, vĩnh viễn không để ở trong lòng. Tương lai nếu ông được quả báo hoàn toàn là tự nhiên, ông tương lai không luận kinh doanh một nghề nghiệp nào đều phát tài to, không cần bận tâm chút nào. Vì sao vậy? Nhân của ông tạo là như vậy, quả cũng như vậy. Những đạo lý chân tướng sự thật này, Phật đều ở trên Kinh nói được rất thấu triệt cho chúng ta nghe. Chúng ta chân thật phải hiểu được, phải thực tiễn vào ngay trong cuộc sống chính mình, biết được chính mình phải làm thế nào.

Pháp bỏ thí được thông minh trí tuệ. Có một số người trí tuệ cao minh, không luận học bất cứ thứ gì, rất dễ dàng liền học được. Có một số người muốn học một ít thứ, rất khổ cực mới học được. Đạo lý này, ngày trước khi bỏ thí pháp, bỏ thí được hoan hỷ, bỏ thí được thoải mái, tâm địa thanh tịnh không nhiễm, quả báo được thông minh trí tuệ này là rất tự nhiên, rất thù thắng. Học được rất khổ cực, thậm chí còn học không được, quá khứ tu bỏ thí cũng tu được rất gian khổ, dạy người khác, trong tâm có nghi hoặc, ta dạy tốt họ, họ càng giỏi hơn so với ta, vậy tương lai ta không bằng họ thì làm sao? Khi dạy luôn còn giữ lại một ít, không thể hoàn toàn dạy họ. Cái này tương lai được thông minh trí tuệ thì đã bị trừ đi. Thậm chí sau khi dạy xong rồi lại hối hận, còn muốn nghĩ phương pháp gì để chướng ngại họ, quả báo có được đương nhiên là không như ý.

Chúng ta xem thấy hiện tại có không ít người học Phật, đệ tử của nhà Phật, tại gia xuất gia đều có, đích thực viết ra được một số sách hay, khi in ra lưu thông, phía sau ghi “*Bản quyền sở hữu, phiên án tất cứu*” thì xong rồi, đời này không

tệ, thông minh, đòi sau được quả báo ngu si. Nguyên nhân gì vậy? Chương ngại lưu thông Phật pháp. Nhất là in “Đại Tạng Kinh” thì càng to lớn hơn. Nếu như in “Đại Tạng Kinh” phía sau có tám chữ này, đòi đòi kiếp kiếp ngu si, đầu thai đi đến chỗ nào vậy? Đầu thai đến cõi súc sanh không có con mắt, không có lỗ tai, ngu si. “Đại Tạng Kinh” là chư Phật Bồ Tát lưu lại, làm sao có thể chiếm lấy làm của riêng, “bản quyền sở hữu, phiên án tất cứu”? Đây là trộm bản quyền. Cho nên, chúng ta biết được quả báo của họ là vô cùng thâm trọng. Đây là nói tâm lượng quá nhỏ, không hề buông xả tự tư tự lợi, không chịu lợi ích chúng sanh.

Chúng ta xem thấy loại tình hình này, chính mình nghĩ tưởng, chúng ta có phạm cái lỗi lầm này hay không? Có thì sửa đổi, không thì khích lệ. Chúng ta xem thấy những đại đức xưa này, xem qua sách xưa, sách xưa không có bản quyền, sách thiện còn đặc biệt khuyên dạy “*hoan nghênh phiên án, công đức vô lượng*”. Chúng ta biết được, pháp bố thí như vậy, đòi đòi kiếp kiếp được thông minh trí tuệ. Do đây có thể biết, chỉ cần là lợi ích chúng sanh, lợi ích xã hội thì chân thật lợi ích chính mình. Chỉ biết được lợi ích chính mình, chương ngại xã hội, chương ngại chúng sanh, chính là thí dụ vừa rồi tôi mới nói, cái tế bào này liền biến thành khối u. Chúng ta học Phật là bắt đầu học từ ngay chỗ này.

Trong vô úy bố thí, quan niệm lý luận rất quan trọng, khiến tất cả chúng sanh được khỏe mạnh sống lâu, khiến tất cả chúng sanh đời sống tốt đẹp an vui. Chúng ta phải thường giữ cái tâm này. Xem thấy chúng sanh hạnh phúc, chúng ta hoan hỉ tán thán. Xem thấy chúng sanh đời sống gian khổ, chúng ta phải tận tâm tận lực mà giúp đỡ họ. Tâm lực của chúng ta không đạt đến, cũng nên giúp họ niệm Phật hồi hướng chúc phúc họ, chúng ta mới có thể được quả báo khỏe mạnh sống lâu.

Tiền của, thông minh trí tuệ, khỏe mạnh sống lâu đều là tất cả chúng sanh mong cầu. “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”, không phải Phật Bồ Tát bảo hộ bạn, bạn đạt được rồi, mà Phật Bồ Tát dạy cho bạn đạo lý để cầu, dạy cho bạn phương pháp để cầu, bạn y theo đạo lý phương pháp này mà cầu thì nhất định đạt được. Cho nên, Phật pháp là giáo học. Phật Đà không còn ở đời, nhất định phải từ ngay trong Kinh điển mà học được, tuyệt đối không mê tín. Mê tín là hoàn toàn sai lầm, quyết định không mê tín.

Ngày nay, hai câu Kinh văn này chú trọng ở tu phước. Tiếp theo, hai câu phía sau chú trọng ở tu huệ. Nếu như nói tu phước mà không tu huệ, thì cái phước này của bạn là hữu lậu, cũng chính là nói, cái phước này của bạn hưởng hết rồi,

nếu như không cẩn thận, phước có lúc sẽ biến thành họa hại. Vì sao vậy? Vô lượng kiếp đến nay, chúng ta cùng vô số chúng sanh đã kết oán thù, những oán thân trái chủ này thường hay vây quanh chúng ta, bày ra rất nhiều hầm hố để hãm hại chúng ta. Nếu như chúng ta không có trí tuệ, không có năng lực phân biệt, thường hay đem phước biến thành họa hại. Cho nên huệ rất quan trọng. Hai câu phía sau này là nói huệ. Có phước báo, có trí tuệ, đây mới là Phật Bồ Tát, cho nên chúng ta tôn xưng Phật là “nhị túc tôn”. “Nhị” chính là trí tuệ và phước báo. Túc là đầy đủ, ý nghĩa của viên mãn. Trí tuệ và phước báo đều viên mãn, đây là Phật. Vậy thì do đây có thể biết, chúng ta muốn cầu phước, cầu huệ thì cần phải làm Phật. Bồ Tát tiếp cận Phật, có huệ có phước, thế nhưng vẫn chưa có viên mãn. Phước huệ viên mãn thì gọi là Phật. Cho nên học Phật là học cái gì? Tuyệt đối không phải học mê tín, chúng ta là học phước báo, học trí tuệ.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ